

# Phật Giáo Việt Nam và chuyện Quan Công.

Trình Khai

Đây là lời Đức Phật: «*Plus grande que toutes les souillures, l'ignorance (\*) est la pire des souillures. Ô disciples, rejetez cette souillure et soyez sans souillures*».

Dhammapada (canon Pali - Tripitaka)

(\*) Giá trị của lời Đức Phật là lúc nào cũng đúng. Theo Phật Đạo Vô-Minh là nguồn gốc của mọi sai lầm, tội lỗi..... sân, si xảy ra trong trần tục và đưa đến tạo nghiệp trong luân hồi, vậy người Phật Tử phải học, luôn luôn học, suốt đời học ..... học để thông triệt Phật Đạo, Phật Pháp đi đến trí nhớ không bao giờ quên (c. phạn: Dharani) đi vào nghiệp truyền kiếp. Vì vậy chúng sinh khi sinh ra không ai giống ai: kẻ khôn người dại, kẻ yếu người mạnh vv....=> A cause de leur karma les hommes ne sont jamais nés égaux.

## I. Vài hàng về lịch sử Đạo Phật VN

### A.- Bồ tát Trần Nhân Tông



Ông là một đại trí thức, một đức vua đã đem lại hoà bình, thịnh vượng cho đất nước và dân tộc VN. Ông và đức Trần Hưng Đạo đã đánh tan 02 lần quân Nhà Nguyên (Mông Cổ và Tàu), cũng nên nhắc lại là Quân Nguyên toàn thắng trên thế giới chưa thua nước nào cả. Có lần sắp chiếm cả Paris-Pháp, may nhờ các vị lãnh đạo Venise-Italie đem vàng ra mua chuộc để họ rút quân nếu không Quân Nguyên sẽ tiến đến Italie. Cũng vì thế diện nên báo chí Pháp nói về lịch sử Quân Nguyên họ luôn nói là vô địch chưa bao giờ thua và còn loạn ngôn cho rằng VN đời Nhà Trần đã bị đô hộ bởi Quân Nguyên.

Đức vua Trần Nhân Tông sau bỏ đi tu ở núi Yên Tử và đã trở thành một vị Bồ tát, đức hạnh tốt cùng, trí tuệ giác ngộ đã để lại nhiều kính sách rất là quý giá về Phật Pháp và tu Thiền cho Phật Giáo VN: Người là Nhất Tổ của Thiền Phái Trúc Lâm (Trúc Lâm Yên Tử). Chúng Ta phải nên tôn thờ Đức Bồ Tát Trúc Lâm Đại Sĩ còn được dân Việt gọi là Phật Hoàng

### B.- Đại nạn Phật Giáo VN

Xin nhắc lại xưa kia Đạo Phật VN đã có trình độ rất cao nên các Vua Hán (Trung Hoa) đã từng mời các Đại Sư VN qua giảng dạy Phật Pháp. Khi nhà Minh (1368- 1644) vào đô hộ VN đã giết hại các Đại Sư, đốt sách Đạo Phật VN vv ..... Và hủy hoại văn minh, văn hóa ..... bắt dân Việt phải theo chủ trương, đường lối Tàu-Minh với mục đích đồng hóa VN vĩnh viễn, như ngày nay chúng TA thấy Lương Quảng xưa kia là đất VN. Đây là con đường thâm độc lại rất tàn ác với kẻ bị trị. Cuối cùng vẫn thua Nhà Lê và Nguyễn Trãi mặc dù Cụ có câu thơ:

*Chắc chi thiên hạ ngày nay  
Mà đem non nước làm rầy chiêm bao*

Câu thơ này vẫn còn đầy ý nghĩa với chúng Ta trước vận mạng đất nước VN ngày nay Vua Minh (tên Chu Nguyên Chương) nguyên là một nhà sư Phật Giáo có tiểu sử rất đặc biệt vì thiếu: Từ, Bi, Hỷ, Xả ... Cũng vì vậy nhà Minh hủy diệt Phật Giáo VN ; Đốt sách, giết hại tu sỹ Phật Giáo (\*). .... rồi sau đó cho gia nhập Phật giáo Trung Hoa vào VN với nhiều « kinh điển » do họ sản xuất ra, trong đó điển hình nhất là «*Câu chuyện Quan Công*».

(\*) Đây là tai hại to lớn nhất đối Đạo Phật VN không khác gì trường hợp Đạo Phật Ấn Độ đã bị tiêu huỷ bởi sự đô hộ của Hồi Giáo (6è siècle Après JC)

## II. Câu chuyện Quan Công.

- A. - Qua quyển «Tam Quốc Chí Diễn Nghĩa», tác giả La Quán Trung và bình luận gia Mao Tôn Cương đã thần thánh hóa qua hoang đường, di đoan nhân vật Quan Công. Qua việc đô hộ, Nhà Minh đã đưa tay này vào các chùa miền Bắc VN ..... để được thờ cúng cùng với Đức Phật
- B. - Bản ngã của Quan Công.



Chúng ta thông thường cũng biết ít nhiều triết lý của Đạo Khổng thường gọi là Nho Giáo được phổ biến qua học thuyết: Hình Nhi Hạ Học. Có hai điều chúng ta đều thuộc cả về giá trị « Ngã ta »:

1. Tu thân - Tề gia - Trị quốc - Bình thiên hạ (A)
2. Nhân – Nghĩa – Lễ – Trí – Tín – Trung (B)

Nếu chúng Ta đọc kỹ « Tam Quốc Chí Diễn Nghĩa » thì thấy rằng Quan Công hoàn toàn không có các giá trị nêu lên của Nho Giáo mà còn ngược lại. Để tóm lược, bài này chỉ nhận sét phần (B) mà thôi:

### • Bất Nhân:

Quan Công là người rất bất Nhân. Là một tướng thất cơ vì trí đoản nên đành hàng địch (Tào Tháo kẻ đại thù của Lưu Bị) và sau nhiều công trạng cho địch lại được tha đi. Nhưng khi đi qua 05 cửa ải đã chém 06 tướng giữ ải của Tào Tháo: « Quá ngũ quan trăm lức tướng ». Quả không có chút nào Từ, Bi của Phật Đạo và không có lòng « Vị Tha » (\*) vào thời đó. Tại sao tha Quan Công ? Rất thông minh Tào Tháo hiểu rằng tên này rất tự phụ, tự ái lại kiêu căng ..... nên để sống để sẽ cơ hội dùng đến

### • Bất Nghĩa

Quan Công là kẻ bất Nghĩa. Đã kết Nghĩa ở vườn đào với Lưu Bị và Trương Phi. Khi bị thất bại lại đi hàng địch (Tào Tháo) là kẻ thù không đội trời chung với Lưu Bị. Đúng là vừa bất nghĩa lại hèn vì tham sống sợ chết. Tay này còn giúp tích cực Tào Tháo bằng cách giết 02 đại tướng Nhan Lương và Văn Xú đang cỡi giáp đứng dưới ngựa, theo Khổng Giáo chỉ có Tiểu Nhân mới làm như vậy, Trượng phu (Quân Tử) không có hành động như vậy (đánh người dưới ngựa). Đâu có anh hùng như tướng VN Trần Bình Trọng, khi được lệnh phải giữ cửa ải không để quân Nhà Nguyên-Tàu đánh gọng kềm thì Tướng Trần Hưng Đạo mới có khả năng đánh thắng đoàn quân Nguyên-Tàu thứ 2 đi đường biển vào, tuy ít quân nhưng không lui nên bị bắt. Tướng Nguyên Thoát Hoan đề nghị: «Nếu đầu hàng thì cho làm vua đất Bắc».

Tướng VN Trần Bình Trọng hiên ngang trả lời: «*Thà làm Nam quỷ hơn làm Bắc Vương*». Ông đã chịu chết chém chứ không hàng, không làm vua đất Bắc dưới đô hộ Nhà Nguyên. Đúng là «lưu danh thiên cổ» của Anh hùng Trần Bình Trọng, đáng được tôn thờ.

### • Bất Lễ

Quan Công là người rất bất lễ. Về v/d này Quan Công đóng kịch bản rất hay. Khi đưa chị, vợ của anh là Lưu Bị về nhà, anh ta thắp đuốc đứng canh suốt đêm (faire du cinéma) để tự đề cao Vọng Ngã của chính mình, thật ra đã có bao tướng tá đề lo việc không cần thiết này. Thực tế thì thật phũ phàng, Quan Công đã vô lễ rất nặng nề với Lưu Bị có vợ là em gái Tôn Quyền đương kim vua Đông Ngô. Khi cần để giao hảo giữa Đông Ngô và Lưu Bị, người ta đề nghị con gái Tôn Quyền kết duyên với con trai Quan Công, thì tay này đã trả lời rất hỗn xược: « Con nhà hổ không lấy con nhà chó »

Như vậy anh mình là Lưu Bị đã lấy chó làm vợ. Vua Tôn Quyền cũng chỉ là chó mà thôi. Cái ngã mạn của anh ta quá quan trọng hơn quyền lợi của quốc gia và chữ « Nghĩa » đối với Lưu Bị ; Việc « kết nghĩa vườn Đào » đã bị chà đạp không thương tiếc bởi ngã mạn của Quan Công

### • Bất trí.

Quan Công là tướng bất trí (Trí đoản). Khổng Minh được lệnh giao quản trị Kinh Châu cho Quan Công, ông này rất e ngại vì 02 điều:

- 1- Đây là nơi đất rộng, dân nhiều và giàu có cũng là nơi chiến lược rất quan trọng
- 2- Tài trí của Quan Công rất tầm thường

- về lo lắng, chù chừ, cuối cùng vì lệnh vua nên phải trao quyền cho Quan Công và để lại 01 cảm nang bắt phải theo, đó là « Bắc cự Tào Tháo, Đông hòa Tôn Quyền ».

Nhưng Quan Công đâu có nghe theo vì do Vọng Ngã quá cao lại Bất trí, Trí tuệ rất thấp nên chẳng hiểu và coi thường cầm nang. Vì thế chia quân vừa đánh Tào Tháo vừa đánh Tôn Quyền (luống đầu thọ địch). Kinh địch mà lại thua trí tướng trẻ Lục Tốn, coi thường và lại thua mưu tướng Lã Mông .... nên cuối cùng bị thua và bắt sống bới quân Ngô Quyền. Thật là nhục nhã, cả 02 cha con Quan Công và Quan Bình đều bị chém đầu bởi Lã Mông. Cũng làm bao tướng, sỹ, quân chết theo. Chuyện hoang đường lại được đưa ra: Quan Công hiển linh vật chết Lã Mông, rồi cưỡi ngựa Xích Thố đi đòi đầu, gặp vị Hòa Thượng Phổ Tịnh trách mắng: « Nay đi đòi đầu » vì thua trí, vì trí đoản Thế thì khi xưa ông đã « quá nhũ quan trăm lục tướng », nào đầu Nhan Lương và Văn Xú, nào các đầu khác nữa ..... ai sẽ đòi đầu ai ? Tất cả đều do Nghiệp và đạo luật thiên nhiên Nhân – Quả mà hành.

Cái chết của Quan Công là do « hữu dũng, vô mưu » kéo theo 02 cái chết của Lưu Bị và Trương Phi, đây lại thêm 01 lần đại bất nghĩa nữa thêm vào bất nhân

- **Bất tín – Bất trung**

Các Cụ VN thường nói: «Nhất sự Bất Tín, vạn sự bất Tin»

Quan Công là kẻ bất trí, bất trung. Khi Tào Tháo thua ở trận Xích Bích, Khổng Minh biết chắc tay này sẽ phải chạy trốn qua con đường nhỏ « Hoa Dung Tiểu Lộ » nhưng còn e ngại Quan Công:

- 1- Vì Ngã Mạn và tự kiêu quá cao
- 2- Vì kiêu căng, xem thường giá trị chữ « Nghĩa », quyền lợi Nhà Hán
- 3- Rất có thể bất trung ví đã hàng Tào
- 4- Rất có thể thất tín vì nghĩ mình là em Lưu Bị không sợ tội tình nào cả

Nên qua các lời dận dò và chỉ thị rõ ràng Khổng Minh đã bắt Quan Công phải ký lời cam kết trong tờ quân lệnh « nếu không tuân đúng lệnh thì sẽ chịu chém ». Tàn quân Tào đến nơi phục quân của Quan công như dự đoán của Khổng Minh ..... thì chẳng còn khả năng đánh, đành chờ chết hoặc hàng. Không coi cái « Nghĩa » với Lưu Bị ra gì, không tôn trọng quân sư Khổng Minh, coi thường quân lệnh .....chỉ biết bản thân « vọng ngã » chấp nhận Bất Nghĩa, Bất Trung, Bất Tín nên đã tự ý tha Tào Tháo, Tướng, Sỹ và quân.

Xem lại chúng Ta thấy các giá trị đề ra của Khổng Tử, thì Quan Công là kẻ: Bất Nhân – Bất Nghĩa – Bất Lễ – Bất Trí – Bất Tín – Bất Trung ..... và chỉ một lòng Vị Kỳ (\*)..... đâu có thể được tôn thờ bởi dân Việt chúng ta.

(\*) Trước Thuyết Trung Dung Khổng Tử, bên Trung Hoa đã có 02 trường phái:

1. Tổ sư Thuyết Vị Kỳ đã nói: « Dù nhỏ 01 sợi lông chân để cho người xung xướng, Ta cũng không làm »
2. Tổ sư thuyết Vị Tha đã nói: « Nếu có thể làm cho thiên hạ xung sướng, dù phải đi mòn chân đến đầu gối, Ta cũng làm ».

Theo Khổng Tử, hai thuyết tuyệt đối này không thể thi hành được nên đã đưa ra Thuyết Trung Dung.

### **III. Ngụy Tạo Kinh.**

Người Trung Hoa hay thích tín ngưỡng dị đoan, thánh thần, tu tiên ..... nào trường sinh bất tử, thờ đủ loại thần, nào đạo tiên (Vương Mẫu) 400 năm mới chín, ăn 01 quả sẽ sống 100 năm. Qua đó rất nhiều tác giả đã viết nhiều huyền thoại qua thuyết của Lão -Tử, làm cho nhiều người đã hiểu lầm cái « Đạo » rất cao siêu, thâm thúy mà bao nhà bác học ngày nay phải rất kính phục Đạo Lão. Vì lý do này mà Quan Công hiển linh được tôn thờ dễ cầu mong lợi lộc, quyền hành vv.... (\*) chứ đâu có V/Đ Từ, Bi, Hỷ, Xả ..... của Phật Đạo. Cũng vì lý do này mà nhiều tác giả đã viết sách (chữ phạn: sastra) về Đạo Phật, về lịch sử Đức Phật ..... đã tự mình thêm bớt, chế biến ..... nào những việc phải làm, không được làm .... nào các lời Phật đã nói, nào các phép lạ của Đức Phật..... các cuộc Phật Đàm giữ chư tiên và Phật. Họ lại dùng chữ kinh (sutra) (hoặc Điền) để để hiểu lầm nhất là khi được chuyển ngữ qua chữ Việt với rất nhiều chữ Hán (cổ tự) phiên âm.

(\*) Thật là điều đáng tiếc thay:

Tiếc người Phật Tử vụng suy  
Muốn lên cõi Phật, tiếc chi cõi trần

Xin nhắc lại ngay sau khi « Đức Phật nhập Niết Bàn » các đệ tử đã lập ra Tam Tạng Kinh (tripitaka) thường được gọi:

- Kinh Tạng: ghi lại lời Phật đã nói, tiếng phạn gọi là Sutra pitaka

- Luật Tạng: giáo điều trong các Giáo Hội Tăng Ni: Vinaya pitaka
- Luận Tạng: Giải thích các lời Phật đã nói: abhidharma pitaka

Người Trung Hoa khi viết sách (phạn: sastra) về Đạo Không, Đạo Lão ..... Đạo Phật đều dùng chữ kinh (phạn: sutra) nên gây ra bao hiểu lầm.... vì nhiều khi có sự cố ý nên đã gây sự nghi ngờ về giá trị thực sự của các tài liệu này ..... mà người chuyên gia gọi là ngụy tạo kinh (\*)

(\*) Theo Pháp ngữ, ngụy tạo kinh được gọi là apocryphe: des textes, des livres, des histoires ..... dont l'authenticité n'est pas établie.

Đây là thí dụ điển hình: khi chúng Ta khảo cứu, nghiên cứu .... về tiểu sử Đức Phật qua các tài liệu đã được dịch từ chữ Hán (apocryphe), thì nên cẩn thận vì các sách chữ Hán đầy những huyền thoại, phép lạ vv ..... thực tế các tài liệu này nói về Bồ Tát Long Thọ thì khó tin được: sống đến 300 – 400 năm, đi xuống thăm địa ngục v...v...

Ngày nay tất cả các nhà bác học, giáo sư đại học, chuyên gia ... của cả thế giới đã và đang nghiên cứu các tác phẩm cực kỳ quan trọng về Phật Pháp (le Dharma) (\*) của Bồ Tát Long Thọ nhưng không hề nói đến các chuyện hoang đường nêu trên.

(\*) Đó là: Mahaprajnaparamitasastra (Đại trí độ luận), với cuốn sách này, Đức Cha E. Lamotte và đoàn phụ tá đã bỏ 50 năm để nghiên cứu: Le Traité de la Grande vertu de Sagesse – Madhyamaka-karikas (Trung quán luận) - Madhyamaka (Trung luận) ....

Thông thường Phật tử và một số Tu sĩ không thích nghiên cứu học hỏi tường tận Phật Đạo, lại chỉ thích học thuộc nhiều kinh tụng (prières), nhiều kinh điển theo kiểu mộ đạo vì xúc cảm của tâm (dévotion émotionnelle), nên rất dễ và đáng lo là thành nạn nhân của các Ngụy Tạo Kinh. Chính ra phải do phân tích của tâm (dévotion analytique) để học Phật Đạo. Sau đây là quan niệm chung của triết lý Phật Đạo:

*« Ô Bhiksus , de même que l'orfèvre vérifie d'abord son or  
En le faisant fondre, en le coupant, en le frottant,  
Sages, acceptez ce que je vous enseigne après mûre réflexion  
Pas simplement par dévotion (pour moi) ».*

*Bouddha*

*(B. Alan Wallace, Science et Bouddhisme, A chacun sa réalité, Calmann – Lévy)*

*Dans les études des pensées philosophiques, plus que jamais dans l'étude de l'Essence de la Voie du Bouddha les termes spécifiques, le langage représentent les instruments non seulement nécessaires mais de première importance de la pensée. Le génie des écrivains sur le Bouddhisme ne se manifeste pas dans le volume de leurs ouvrages, ni dans le grand nombre de nouveaux mots qu'ils mettent en usage mais dans la valeur de leurs idées qui reflètent fidèlement le sens exact de cette Essence sans y ajouter d'autres conventions et contraintes personnelles qui sont souvent des sources d'altérations, de déviations, de divagations de l'auteur (Ngụy Tạo Kinh).*

*Plus la compréhension est basse et éloignée de la Voie plus les termes utilisés sont pompeux et érudits ; parfois l'ignorance même en facilite l'emploi grâce à ce détournement d'expression de son sens originel par des modifications personnelles. Certains docteurs bouddhistes – avec leur désir de montrer la supériorité de leur « moi » ou leur personnalité - nous attirent sans résistance dans des interprétations interminables sur les questions et sur les réponses auxquelles le Bouddha se taisait. Comme le Bouddhisme respecte intégralement la liberté et la responsabilité personnelles avec leurs conséquences fâcheuses, et il n'y a point d'autorité permanente qui puisse fixer définitivement le sens des termes spécifiques, chaque auteur (1) aurait tout le loisir de détourner quelque peu les expressions connues de leur sens primitif, puis les lecteurs sont conduits en erreur par des divagations dangereuses et des strictes digressions irrationnelles (apocryphe ou ngụy tạo kinh). Par leur dévotion ils transforment peu à peu le Bouddha en sauveur capable de faire des miracles puis de les amener directement vers le Nirvana.*

*(Trinh Khai - La Science du Dharma, la Métaphysique de Nāgārjuna, la Méditation bouddhiste (Yogacara) - Éditions Édilivre Paris)*

(1) «Tous les Maîtres ont été trahis par leurs soi-disant disciples ; faute de pouvoir s'élever à la hauteur du Maître, ils l'ont abaissé à leur niveau ».

(A. David Néel – La lampe de Sagesse – Éditions du Rocher).

Cần tránh đem vào Phật Đạo các hoang đường, di đoan, phép lạ ..... nguy tạo kinh. Là Phật Tử, Cư Sĩ, Tăng Ni ... chúng Ta cần và nên tôn thờ Bồ-Tát Trần Nhân Tông, các Đức Trần Hưng Đạo và Trần Bình Trọng vì Đức Phật đã dạy:

**« Theo ta mà không chịu hiểu ta, chỉ là một sỹ nhục đối với ta ».**

Paris Janvier 2016

Trịnh Khải